

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2017/HS-ST
Ngày 13/10/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Ngọc Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Vũ Thị Thúy.

Bà: Phạm Hồng Thiêm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Diệu Thúy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Ngọc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 10 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 117/2017/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2017/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Vũ Văn H, sinh năm 1988, tại thôn Đ, xã TX, huyện T1, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã TX, huyện T1, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn H1 và bà Bùi Thị N; chưa có vợ, con; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 28/6/2017, đến ngày 02/7/2017 chuyển tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Trần Xuân P, sinh năm 1994, trú tại thôn D, xã TT, huyện T1, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt).

- Những người làm chứng:

Anh Trần Huy T, sinh năm 1996; anh Nguyễn Khắc Đ, sinh năm 1978; anh Nguyễn Tuấn T2, sinh năm 1987 đều trú tại thôn V, xã TH, huyện T1, tỉnh Thái Bình.

Anh Nguyễn Thành Đ1, sinh năm 1999 trú tại thôn D, xã TT, huyện T1, tỉnh Thái Bình.

(Những người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do nghiện ma túy nên sáng ngày 28/6/2017, Vũ Văn H đi xe khách ra khu vực cầu TL, huyện T3, tỉnh Thái Bình mua 01 gói ma túy đá với giá 400.000 đồng của một người phụ nữ khoảng 20 tuổi nhưng không biết tên, địa chỉ mục đích về sử dụng. Đến 19 giờ 30 phút cùng ngày H đang ngồi ở quán nước thuộc xã TH huyện T1 thì Trần Xuân P gọi điện đến hỏi “anh còn ma túy đá không để cho em 300.000 đồng”, H đồng ý và hẹn P xuống thôn V, xã TH, sau đó H rủ Trần Huy T đi cùng và nói với T ra đây với anh một tý. H, T đi bộ ra đường thôn V thì gặp P và Nguyễn Thành Đ1 đi bộ đến. P đưa cho H 300.000 đồng. H đưa cho P 01 gói ma túy thì bị Công an huyện T1 phát hiện, yêu cầu H, P, T, Đ1 về trụ sở Ủy ban nhân dân xã TH làm việc. Tại đây, trước sự chứng kiến của những người làm chứng, Công an tiến hành kiểm tra người H thu giữ trong túi quần bên phải phía trước H đang mặc 300.000 đồng, thu giữ trong túi quần bên trái phía trước H đang mặc 01 điện thoại OPPO, vỏ màu đen đã cũ, H khai đó là tiền vừa bán ma túy đá cho P; kiểm tra người P phát hiện và thu giữ trong túi quần bên phải phía trước P đang mặc 01 túi nilon không màu, bên trong chứa chất dạng tinh thể trong suốt, P khai đó là ma túy đá của P vừa mua của H với giá 300.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng mẫu A1 gửi đi giám định. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T1 tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H nhưng không thu giữ gì.

Trong quá trình điều tra, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Lời khai của những người làm chứng:

Các anh Nguyễn Khắc Đ, Nguyễn Tuấn T2 trình bày: Vào khoảng 19 giờ 50 phút ngày 28/6/2017, chúng tôi đã được mời đến Ủy ban nhân dân xã TH chứng kiến việc lực lượng Công an huyện T1 kiểm tra người thanh niên khai tên P phát hiện và thu giữ trong túi quần bên phải phía trước P đang mặc 01 túi nilon không màu, bên trong chứa chất dạng tinh thể trong suốt, P khai đó là ma túy đá của P vừa mua của H với giá 300.000 đồng; kiểm tra người H trong túi quần bên phải phía trước H đang mặc 300.000 đồng, H khai là tiền vừa bán ma túy đá cho P, kiểm tra trong túi quần bên trái phía trước H đang mặc 01 điện thoại OPPO, vỏ màu đen đã cũ. Ngoài ra, Công an không phát hiện, thu giữ gì thêm. Các anh Trần Huy T, Nguyễn Thành Đ1 cũng đều xác nhận chứng kiến sự việc nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định số 289/KLGD-PC54 ngày 29/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận “Mẫu số A1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có trọng lượng 0,1924 gam. Methamphetamine STT: 67, Danh mục II, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ”.

Tại Cáo trạng số 115/CT-VKS ngày 29/9/2017, Viện Kiểm sát nhân dân huyện T1, tỉnh Thái Bình quyết định truy tố Vũ Văn H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Vị đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa sơ thẩm vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; điểm b khoản 1 Điều 41; Điều 45 Bộ luật hình sự;

điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, Kiểm sát viên đề nghị: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; xử phạt bị cáo tù 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ; tịch thu sung quỹ 300.000 đồng và 01 chiếc điện thoại OPPO là công cụ, phương tiện phạm tội; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Vũ Văn H đều khai nhận sáng ngày 28/6/2017, H mua 01 gói ma túy đá với giá 400.000 đồng. Đến 19 giờ 30 phút cùng ngày H có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy đá cho anh Trần Xuân P với giá 300.000 đồng. Sau khi H và Phú mua bán xong thì bị Công an huyện T1 phát hiện, bắt giữ.

Lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Văn H phù hợp và được chứng minh bằng: Lời khai của người mua ma túy là anh Trần Xuân P; lời khai của những người làm chứng là các anh Nguyễn Khắc Đ, Nguyễn Tuấn T2, Trần Huy T, Nguyễn Thành Đ1; Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện T1, tỉnh Thái Bình lập hồi 19h50 phút ngày 28/6/2017; Kết luận giám định về trọng lượng, loại ma túy; Biên bản khám xét và những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Như vậy, bị cáo Vũ Văn H là người đã thực hiện hành vi bán trái phép 01 gói ma túy đá, loại Methamphetamine có trọng lượng 0,1924 gam cho anh Trần Xuân P. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện T1, tỉnh Thái Bình quyết định truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 194: Tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy:

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo Vũ Văn H mắc nghiện ma túy, biết tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người đồng thời là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn khác cho xã hội, là nguyên nhân lây truyền dịch bệnh HIV/AIDS; bị cáo biết việc bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bán ma túy. Hành vi của bị cáo đã vi phạm chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an, hành vi này gây nguy hiểm cho xã hội, vi

phạm pháp luật hình sự nên phải xử lý. Cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện. Hội đồng xét xử thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử cũng xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn H đều thành khẩn khai báo; có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Trong vụ án này:

Anh Trần Xuân P và anh Nguyễn Thành Đ1 là người nghiện ma túy, mua ma túy của H để sử dụng cho bản thân. Lượng ma túy thu giữ không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện T1 đã ra quyết định xử lý hành chính đối với P và Đ1.

Bị cáo Vũ Văn H khai mua 01 gói ma túy đá với giá 400.000 đồng tại khu vực cầu TL, huyện T3, tỉnh Thái Bình của một người phụ nữ khoảng 20 tuổi nhưng không biết tên, địa chỉ mục đích về sử dụng. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T1 không có cơ sở điều tra, xác minh xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Về vật chứng của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy sau giám định còn lại; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO, vỏ màu đen đã cũ thu giữ của bị cáo Vũ Văn H.

[6] Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 45 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Văn H 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 28/6/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1, Điều 41 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T1, tỉnh Thái Bình được xử lý như sau:

- Tịch thu tiêu hủy 0,1617 gam ma túy loại Methamphetamine tại mẫu A1 sau giám định còn lại.

- Tịch thu 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO vỏ màu đen đã cũ và số tiền 300.000 đồng thu của bị cáo Vũ Văn H sung quỹ Nhà nước.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm mô tả chi tiết trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/10/2017 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện T1, tỉnh Thái Bình).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Vũ Văn H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Vũ Văn H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 13/10/2017; anh Trần Xuân P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện T1;
- Công an huyện T1;
- Chi cục THADS huyện T1;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đồng Ngọc Huyền